

Số: 1126 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực thi tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

*Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực thi tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện lực.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực thi tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Điện lực, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg TTCP Phạm Gia Túc (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Công TTĐT Bộ Công Thương;
- Các đơn vị trong Bộ;
- Lưu: VT, ĐL(doanhlc).

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỦ TRƯỞNG**



**Nguyễn Hoàng Long**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

**Thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực thi tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1126 /QĐ-BCT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU****1. Mục đích**

1. Phân đấu tiết kiệm điện tối thiểu 3,0% tổng điện năng tiêu thụ toàn quốc trong năm 2026; trong các tháng cao điểm nắng nóng (tháng 4, 5, 6, 7), thực hiện tiết kiệm tối thiểu 10% điện năng tiêu thụ.

2. Triển khai đồng bộ các chương trình quản lý nhu cầu điện, dịch chuyển phụ tải và điều chỉnh phụ tải (DSM/DR); phân đấu tiết giảm tối thiểu 3.000MW công suất phụ tải vào các khung giờ cao điểm của hệ thống điện khi có nguy cơ mất cân đối cung - cầu.

3. Đẩy mạnh phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu thụ, ưu tiên lắp đặt tại cơ quan công sở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và hộ gia đình; khuyến khích lắp đặt kết hợp hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS) nhằm giảm phụ tải giờ cao điểm và tăng khả năng tự chủ nguồn điện tại chỗ.

4. Phân đấu hàng năm có khoảng 10% cơ quan công sở và 10% hộ gia đình trên cả nước lắp đặt, sử dụng điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ (ĐMTMN); hoặc phân đấu tổng công suất phát triển đạt 20% công suất lắp đặt ĐMTMN trong kế hoạch phát triển ĐMTMN, giai đoạn 2026 - 2030 của các tỉnh/thành phố. Các địa phương chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển điện mặt trời mái nhà phù hợp với điều kiện thực tế.

5. Huy động tối đa các nguồn điện tại chỗ, nguồn điện dự phòng của các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh khi hệ thống điện có nguy cơ thiếu hụt công suất; tăng cường sử dụng năng lượng tại chỗ nhằm giảm áp lực cung ứng điện từ hệ thống quốc gia.

6. Tập đoàn Điện lực Việt Nam giảm tổn thất điện năng trên toàn hệ thống điện dưới 6%.

**2. Yêu cầu****2.1. Yêu cầu chung:**

(1) Khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch hành động năm 2026 về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, quản lý nhu cầu điện và phát triển ĐMTMN; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm điện, lộ trình thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

(2) Tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp giảm phụ tải đỉnh, dịch chuyển phụ tải, điều chỉnh phụ tải điện; chủ động huy động các nguồn điện tại chỗ, nguồn điện dự phòng khi hệ thống điện có nguy cơ thiếu hụt công suất; tăng cường sử dụng năng lượng tại chỗ nhằm giảm áp lực cung ứng điện từ hệ thống quốc gia.

(3) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, quản lý phía nhu cầu, phát triển ĐMTMN và các giải pháp lưu trữ năng lượng phù hợp.

(4) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về sử dụng điện gây lãng phí; định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **2.2. Yêu cầu cụ thể:**

a) Thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan, công sở:

(1) Thực hiện nghiêm các giải pháp sử dụng điện trong giờ cao điểm; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tiết kiệm điện, mục tiêu tiết kiệm điện theo quý tại cơ quan công sở.

(2) Rà soát, thay thế, loại bỏ các thiết bị tiêu thụ điện hiệu suất thấp; ưu tiên đầu tư, mua sắm thiết bị có hiệu suất năng lượng cao theo quy định; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong giám sát, quản lý tiêu thụ điện tại cơ quan, đơn vị.

(3) Phổ biến, quán triệt việc thực hiện tiết kiệm điện tới toàn thể người lao động, đưa nội dung tiết kiệm điện vào chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật nội bộ và thi đua khen thưởng trong năm. Giao bộ phận Văn phòng cơ quan, công sở đơn vị tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát tại cơ sở. Người đứng đầu tại cơ quan, công sở chịu trách nhiệm đối với những trường hợp vi phạm các quy định về tiết kiệm điện tại đơn vị mình.

b) Thực hiện tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng và chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời:

(1) Xây dựng và triển khai kế hoạch tiết kiệm điện đối với hệ thống chiếu sáng công cộng, tắt toàn bộ hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời; bảo đảm phần đầu tối thiểu tiết kiệm 30% tổng điện năng tiêu thụ.

(2) Điều chỉnh thời gian vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng theo nhu cầu thực tế; thực hiện tắt, giảm công suất chiếu sáng tại các khu vực ít nhu cầu, các khung giờ cao điểm và sau 23h; bảo đảm tiết kiệm điện nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu về an toàn giao thông, an ninh trật tự.

(3) Các nhà hàng, khách sạn, cơ sở dịch vụ thương mại, tổ hợp văn phòng và tòa nhà chung cư tắt hoặc giảm tối thiểu 50% công suất chiếu sáng quảng cáo trang trí ngoài trời vào cao điểm buổi tối của hệ thống điện theo yêu cầu của đơn vị điện lực tại địa phương; tuân thủ các quy định về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả.

c) Thực hiện tiết kiệm điện tại các hộ gia đình: Khuyến khích các hộ gia đình lắp đặt và sử dụng hệ thống ĐMTMN kết hợp với hệ thống lưu trữ năng lượng để chủ động một phần nguồn cung cho gia đình và tiết kiệm chi phí tiền điện; lắp đặt hệ thống đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời và các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo phù hợp.

d) Thực hiện tiết kiệm điện tại các cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ:

(1) Phối hợp với đơn vị điện lực trong thực hiện các chương trình DSM/DR, huy động máy phát điện dự phòng khi có yêu cầu của đơn vị điện lực nhằm bảo đảm vận hành an toàn hệ thống điện.

(2) Ưu tiên áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tại chỗ, đặc biệt là ĐMTMN và các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo phù hợp.

đ) Thực hiện tiết kiệm điện tại doanh nghiệp sản xuất:

(1) Các doanh nghiệp sản xuất, đặc biệt là các doanh nghiệp thuộc danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, chủ động xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả năm 2026 và hằng năm; lồng ghép mục tiêu tiết kiệm điện vào kế hoạch sản xuất, kinh doanh và quản lý năng lượng của doanh nghiệp.

(2) Đẩy mạnh tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, dịch chuyển phụ tải điện và điều chỉnh phụ tải điện; chủ động xây dựng phương án điều chỉnh kế hoạch sản xuất, bố trí ca kíp hợp lý nhằm hạn chế sử dụng điện vào giờ cao điểm; sẵn sàng tham gia tiết giảm phụ tải theo yêu cầu của đơn vị điện lực.

(3) Chủ động chuẩn bị phương án bảo đảm cung cấp điện dự phòng, trong đó khuyến khích trang bị sẵn sàng nguồn điện dự phòng phù hợp như máy phát điện, lắp đặt, tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, hệ thống BESS vào hệ thống năng lượng nội bộ; ưu tiên sử dụng các thiết bị được dán nhãn năng lượng hiệu suất cao; tăng cường phối hợp chặt chẽ với đơn vị điện lực trong quá trình vận hành, đảm bảo vận hành an toàn ổn định hệ thống điện khi hệ thống có nhu cầu.

(4) Các cơ sở sử dụng năng lượng có điện năng tiêu thụ từ 500 nghìn kWh/năm trở lên phải tiết kiệm ít nhất 3% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm hoặc phải tiết kiệm ít nhất 3% tổng điện năng tiêu thụ trong năm.

### III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Các đơn vị thuộc Bộ triển khai nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch hành động này của Bộ Công Thương.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đồng chí Thứ trưởng theo lĩnh vực phụ trách, bám sát các mục tiêu, yêu cầu thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công Thương và các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch hành động, thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các đơn vị chức năng được giao phụ trách triển khai thực hiện; bám sát cơ sở, tăng cường làm việc với các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan để bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Công Thương; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ:

- Có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao tại Phụ lục kèm theo Quyết định này bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ, thời hạn yêu cầu; tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể điều hành trong lĩnh vực phụ trách, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện các nhiệm vụ Đơn vị được giao phụ trách.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; định kỳ 6 tháng tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ gửi Cục Điện lực trước trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chỉ thị.

- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan, đơn vị liên quan trong tham mưu, đề xuất giải pháp, biện pháp cụ thể điều hành các ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chủ động thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan tại Chỉ thị số 10/CT-TTg theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách chủ động xây dựng Chương trình/Kế hoạch hành động của doanh nghiệp thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg để hiện thực hóa các mục tiêu đề ra, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

3. Giao Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong Bộ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hàng năm theo đề nghị của các đơn vị liên quan

trong Bộ và quy định về quản lý ngân sách để thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg.

4. Giao Cục Điện lực chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động này. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động này, nếu cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các đơn vị chủ động báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách và Bộ trưởng, cung cấp thông tin về Cục Điện lực để tổng hợp khi được Lãnh đạo Bộ phụ trách và Bộ trưởng chấp thuận./.

**Phụ lục**

**CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG THỰC HIỆN  
CHỈ THỊ 10/CT-TTG NGÀY 30 THÁNG 3 NĂM 2026 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Quyết định số 1126 /QĐ-BCT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
<b>I</b>	<b>Bộ Công Thương</b>			
1	Hướng dẫn, kịp thời tham mưu giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền trong thực hiện Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ; tổng hợp kết quả thực hiện; Phân đầu đạt mục tiêu có khoảng 10% cơ quan công sở và 10% hộ gia đình trên cả nước lắp đặt, sử dụng ĐMTMN; hoặc phân đầu tổng công suất phát triển đạt 20% công suất lắp đặt ĐMTMN trong kế hoạch phát triển ĐMTMN, giai đoạn 2026 - 2030 của các tỉnh/thành phố. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2026.	Cục ĐL	Bộ, ngành có liên quan; EVN; UBND các tỉnh, thành phố.	Nhiệm vụ thường xuyên (Quý IV/2026)
2	Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để xem xét ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy các hoạt động, chương trình về quản lý phía nhu cầu, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, huy động nguồn điện dự phòng của các tổ chức và doanh nghiệp.			
2.1	Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để xem xét ban hành các cơ chế, chính sách	Cục ĐCK	Cục ĐL; EVN; các tổ chức và doanh nghiệp.	Năm 2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	thúc đẩy các hoạt động sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.			
2.2	Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để xem xét ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy chương trình về quản lý phía nhu cầu và huy động nguồn điện dự phòng của các tổ chức và doanh nghiệp.	Cục ĐL	EVN; các tổ chức và doanh nghiệp.	Năm 2026
3	Tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan kịp thời nghiên cứu hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt ĐMTMN và hệ thống lưu trữ điện phù hợp với khả năng kỹ thuật, điều kiện kinh tế và khả năng ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.	Cục ĐL	Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính; Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Vụ: KHTC, PC; EVN và các cơ quan liên quan.	Năm 2026
4	Xây dựng và ban hành hướng dẫn phương pháp xác định, đo lường, kiểm tra, xác minh sản lượng điện tiết kiệm; trong đó quy định rõ việc xác định đường cơ sở, phương pháp tính toán, đo lường, kiểm tra, xác minh và tổng hợp kết quả thực hiện, bảo đảm thống nhất, minh bạch, khả thi trong triển khai và làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các bên liên quan trong tổ chức thực hiện.	Cục ĐCK	Cục: ĐL, CN, HC; EVN; NSMO	Năm 2026
5	Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức	Cục ĐCK	Cục ĐL; EVN; UBND các tỉnh, thành phố.	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tổ chức các chương trình truyền thông trọng điểm, phù hợp với đặc thù từng nhóm đối tượng.			
6	Đôn đốc các Sở Công Thương hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, dịch vụ thực hiện đầu tư, triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng thay thế các trang thiết bị có hiệu suất thấp bằng các thiết bị, dây chuyền sản xuất có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng.	Cục ĐCK	Cục CN; Sở Công Thương các tỉnh, thành phố; các doanh nghiệp liên quan.	Năm 2026
7	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.	Cục ĐCK	VPB; Cục CN; EVN; UBND các tỉnh, thành phố.	Quý III/2026
8	Phối hợp với các bộ, ngành và địa phương theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo điều hành phù hợp với tình hình thực tế cung ứng điện.	Cục ĐL	Cục: ĐCK, ATMT, CN; Vụ: KHTC, PC; EVN; NSMO; UBND các tỉnh, thành phố; các Bộ, ngành có liên quan.	Nhiệm vụ thường xuyên
II	<b>Các nhiệm vụ phối hợp với đơn vị ngoài Bộ Công Thương (nhiệm vụ của Cơ quan chủ trì được Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30/3/2026)</b>			
1	Nghiên cứu, xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét cơ chế tài chính cho phép Tập đoàn Điện lực Việt Nam hạch toán vào giá thành các chi phí hợp lý, hợp lệ để thực hiện các chương trình quản lý phụ tải điện (DSM) và tiết	Bộ Tài chính/ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Vụ KHTC; Cục: ĐL, ĐCK; EVN.	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	kiệm điện.			
2	Nghiên cứu, xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét các cơ chế, chính sách tài chính thúc đẩy phát triển thị trường dịch vụ năng lượng thông qua hoạt động của các Công ty dịch vụ năng lượng (ESCO); nghiên cứu xây dựng và hình thành Quỹ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.	Bộ Tài chính/ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Vụ KHTC; Cục ĐCK;	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì
3	Về chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt ĐMTMN và hệ thống lưu trữ điện:			
3.1	Đề xuất giải pháp phù hợp trong việc bố trí nguồn ngân sách nhà nước cho thực hiện chính sách hỗ trợ về điện mặt trời mái nhà.	Bộ Tài chính	Cục ĐL; Vụ: KHTC, PC	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì
3.2	Đề xuất đầu mối tín dụng để thực hiện chính sách, đảm bảo thuận lợi cho người dân và tuân thủ quy định pháp luật liên quan.	Ngân hàng nhà nước Việt Nam	Cục ĐL; Vụ: KHTC, PC	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì
4	Có giải pháp phù hợp về ngân sách, hỗ trợ tín dụng lắp đặt ĐMTMN và BESS tại tòa nhà công sở, tại các hộ gia đình; hỗ trợ tín dụng xanh/tín dụng ưu đãi cho hộ gia đình và doanh nghiệp lắp ĐMTMN và BESS.	Bộ Tài chính/ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Cục ĐL; EVN	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì
5	Nghiên cứu, rà soát đề xuất ban hành/ban hành các quy định/tiêu chuẩn/quy chuẩn về công trình xây dựng mới, tự chủ một phần điện năng thông qua ĐMTMN, và các giải pháp năng lượng tại chỗ phù hợp; quy định yêu cầu thiết kế "sẵn sàng	Bộ Xây dựng	Cục: ĐCK; ĐL; CN; ATMT	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì



TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	cho điện mặt trời”; hướng dẫn thống nhất yêu cầu an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy cho ĐMTMN/BESS.			
6	Rà soát hoàn thiện các tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về hiệu suất năng lượng đối với các phương tiện, thiết bị tiêu thụ điện. Xây dựng và sửa đổi nâng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu của các phương tiện thiết bị trên 5%, đặc biệt xây dựng lộ trình nâng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu của động cơ điện lên mức IE2-IE3, nghiên cứu loại bỏ bóng đèn sợi đốt từ 20W trở lên. Nghiên cứu bổ sung lộ trình mức hiệu suất năng lượng tối thiểu đối với thiết bị chuyển đổi điện năng, adapter, thiết bị sạc, trạm sạc điện.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Cục: CN, ĐCK, ATMT; các đơn vị liên quan.	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì
7	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, mục tiêu, lợi ích và chính sách sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả; lợi ích, chính sách phát triển điện mặt trời mái nhà, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng và thúc đẩy chuyển dịch xanh.	Các cơ quan báo chí, truyền thông Trung ương và địa phương	VPB; Cục: ĐCK, ĐL, DKT; EVN và các đơn vị liên quan.	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì.
8	Xây dựng chương trình tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tham gia lắp đặt ĐMTMN; phấn đấu đạt mục tiêu có khoảng 10% cơ quan công sở và 10% hộ gia đình tại địa phương lắp đặt, sử dụng ĐMTMN; hoặc phấn đấu tổng công suất phát triển đạt 20% công suất lắp đặt ĐMTMN trong kế hoạch phát triển ĐMTMN, giai đoạn 2026 - 2030 của địa phương.	UBND các tỉnh, thành phố	Cục ĐL; EVN (đơn vị điện lực tại địa phương).	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	Báo cáo Bộ Công Thương về tình hình phát triển ĐMTMN tại địa phương theo quy định.			
9	Vận động các khách hàng sử dụng điện lớn tham gia chương trình điều chỉnh phụ tải; huy động nguồn điện dự phòng tại chỗ khi hệ thống điện có nguy cơ thiếu hụt công suất.	UBND các tỉnh, thành phố	Cục ĐL; EVN; NSMO	Theo kế hoạch thực hiện của cơ quan chủ trì
10	Tập đoàn Điện lực Việt Nam			
10.1	Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các cơ chế tài chính thúc đẩy chương trình, dự án tiết kiệm điện, phối hợp Bộ Công Thương xây dựng và hướng dẫn phương pháp xác định, đo lường, kiểm tra, xác minh sản lượng điện tiết kiệm; phân đầu hoàn thành trong năm 2026.	EVN	Cục ĐCK; Vụ: KHTC, PC; NSMO	Quý IV, năm 2026
10.2	Tổ chức triển khai các chương trình quản lý phụ tải điện, tiết kiệm điện năm 2026; xây dựng, tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	EVN	Cục: ĐL, ĐCK	Theo quy định
10.3	Thực hiện tốt, hiệu quả các trách nhiệm thuộc thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ; chỉ đạo các đơn vị kinh doanh điện trên các địa phương tăng cường vận động, hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi về lắp đặt, đấu nối, để các hộ tiêu thụ điện lắp đặt ĐMTMN và hệ thống lưu trữ điện; phân đầu đạt mục tiêu có khoảng 10% cơ quan công sở và	EVN	Cục: ĐL, ATMT; NSMO	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	10% hộ gia đình trên cả nước lắp đặt, sử dụng ĐMTMN; hoặc phân đầu tổng công suất phát triển đạt 20% công suất lắp đặt ĐMTMN trong kế hoạch phát triển ĐMTMN, giai đoạn 2026 - 2030 của các tỉnh/thành phố.			